

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 01 tháng 4 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 44/2022/TLST – DS, ngày 23 tháng 02 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần (TMCP) N Việt Nam (ngân hàng)

Địa chỉ: Số 198 K, quận K, Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nghiêm Xuân T. Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP N Việt Nam.

Người đại diện theo uỷ quyền: Bà Đỗ Thị Việt H. Chức vụ: Giám đốc Chi nhánh Gia Lai Ngân hàng TMCP N Việt Nam.

(Theo văn bản uỷ quyền: 87/UQ-VCB-PC ngày 01/04/2019 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP N Việt Nam).

Địa chỉ: 33 T, thành phố K, tỉnh Gia Lai.

Bà Đỗ Thị Việt H uỷ quyền lại cho ông Hà L - Phó Trưởng phòng giao dịch S. (Theo Giấy uỷ quyền số 68C/UQ-NHNT.GL ngày 09/7/2021).

Địa chỉ: 804 V, thị trấn S, huyện S, tỉnh Gia Lai.

- Bị đơn: Ông Phạm Hữu V và bà Đỗ Thị T.

Cùng địa chỉ: Thôn X, xã N, huyện S, tỉnh Gia Lai.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số nợ phải thanh toán:

Ông Phạm Hữu V và bà Đỗ Thị T công nhận nợ và có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần N Việt Nam thông qua Ngân hàng thương mại cổ phần N Việt Nam, Chi nhánh Gia Lai - Phòng giao dịch S tổng số nợ là 905.471.574 đồng (Chín trăm lẻ năm triệu bốn trăm bảy mươi một nghìn năm

trăm bảy mươi tư đồng), trong đó: Nợ gốc: 780.000.000 đồng (Bảy trăm tám mươi triệu đồng) và nợ lãi tính đến ngày hòa giải ngày 07/4/2022 là 125.471.574 đồng (Một trăm hai mươi lăm triệu bốn trăm bảy mươi mốt nghìn năm trăm bảy mươi bốn đồng).

2.2. Thời gian và phương thức thanh toán: Thanh toán toàn bộ số nợ một lần vào ngày 21/7/2022.

“Kể từ ngày tiếp theo của ngày hoà giải, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thoả thuận trong Hợp đồng tín dụng cho đến khi thi thanh toán xong khoản nợ gốc này”(Trường hợp trong Hợp đồng tín dụng các bên có thoả thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng theo quyết định của Toà án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay).

Ngân hàng thương mại cổ phần N Việt Nam thông qua Ngân hàng thương mại cổ phần N Việt Nam, Chi nhánh Gia Lai - Phòng giao dịch S có nghĩa vụ trả cho ông Phạm Hữu V và bà Đỗ Thị T giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BX 418723, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BX 407025 và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BX 418488 khi ông Phạm Hữu V và bà Đỗ Thị T thanh toán xong các khoản nợ cho Ngân hàng.

Trường hợp, ông Phạm Hữu V và bà Đỗ Thị T không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ như đã cam kết thì Ngân hàng có quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp theo các hợp đồng sau:

Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 20/02A/NHNT ngày 20/02/2017 công chứng ngày 23/02/2017 tại Văn phòng Công chứng Nguyễn V và đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất ngày 20/02/2017 tại Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Gia Lai - Chi nhánh huyện S và Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 26/02A/NHNT ngày 26/02/2016 công chứng ngày 26/02/2016 tại Văn phòng Công chứng Nguyễn V và đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất ngày 26/02/2016 tại Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Gia Lai - Chi nhánh huyện S với diện tích theo như kết quả xem xét thẩm định tại chỗ của TAND huyện S ngày 17/3/2022 để thu hồi nợ. (Có sơ đồ hiện trạng thửa đất kèm theo).

Ngày 17/3/2022 TAND huyện S, tỉnh Gia Lai đã tiến hành xem xét thẩm định tại chỗ, kết quả thẩm định: Các thửa đất, tờ bản đồ, vị trí thửa đất phù hợp với Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BX 418723, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BX 407025 và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BX 418488. Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất không có tranh chấp.

2.3. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 3.600.000đ (*Ba triệu sáu trăm nghìn đồng*) ông Phạm Hữu V và bà Đỗ Thị T tự nguyện chịu toàn bộ chi phí xem xét thẩm định tại chỗ. Ngân hàng thương mại cổ phần N Việt Nam thông qua Ngân hàng thương mại cổ phần N Việt Nam, Chi nhánh Gia Lai - Phòng giao dịch S đã nộp tạm ứng chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 3.600.000đ (*Ba triệu sáu trăm nghìn đồng*) theo biên bản giao nhận tạm ứng chi phí tổ tụng ngày 28 tháng 02 năm 2022. Ông Phạm Hữu V và bà Đỗ Thị T phải trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần N Việt Nam thông qua Ngân hàng thương mại cổ phần N Việt Nam, Chi nhánh Gia Lai - Phòng giao dịch S chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 3.600.000đ (*Ba triệu sáu trăm nghìn đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.4. Về án phí:

Các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án nên được giảm 50% tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hai bên đương sự thỏa thuận ông Phạm Hữu V và bà Đỗ Thị T chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 19.582.073 đồng (*Mười chín triệu năm trăm tám mươi hai nghìn không trăm bảy mươi ba đồng*) $\{ [36.000.000 \text{ đ} + 3\% \times (905.471.574 \text{ đ} - 800.000.000 \text{ đ})] : 2 \}$ để sung vào công quỹ Nhà nước.

Hoàn trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần N Việt Nam thông qua Ngân hàng thương mại cổ phần N Việt Nam, Chi nhánh Gia Lai - Phòng giao dịch S số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm số tiền 18.845.606 đồng (*Mười tám triệu tám trăm bốn mươi lăm nghìn sáu trăm lẻ sáu đồng*) đã nộp theo Biên lai số 00050212 ngày 18/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Chư Sê;
- Chi cục THADS huyện Chư Sê;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Dậu